

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-PT
Ngày 18/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Công.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Bà Phạm Thị Anh Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Phúc N do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Phúc N (Tên gọi khác: T), sinh ngày 18 tháng 3 năm 1996 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Q, huyện S, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1969 và bà Lê Thị Linh T2, sinh năm: 1971; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện S, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo có mặt theo Lệnh trích xuất số 02/2022/LTX-HSPT ngày 07/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn P - Luật sư Văn phòng luật sư P, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận. Địa chỉ: L đường C, khu Ô, phường M, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Chị Hồ Nguyên N1, sinh năm: 2000 (Có mặt). Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Lê Thành K, sinh năm: 1966. Địa chỉ: Số Đ đường H, phường U, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận. Theo Giấy ủy quyền ngày 26 tháng 7 năm 2021 của chị Hồ Nguyên N1. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Linh T2 – Sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện S, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

Ngoài ra, còn có những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không T1 tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2015, Nguyễn Phúc N và chị Hồ Nguyên N1 là người yêu của nhau. Đầu năm 2018, chị N vào thành phố Z học đại học, còn Nguyễn Phúc N ra G làm thuê nên hai người không trực tiếp gặp nhau nên phải sử dụng video Zalo để trò chuyện. Có một lần, chị N đang tắm không mặc quần áo thì Nguyễn Phúc N dùng điện thoại Samsung Galaxy A20S màu đen chụp và lưu lại hình ảnh khóa thân của chị N1. Sau một thời gian, chị N1 có người yêu mới nên cắt đứt liên hệ với Nguyễn Phúc N.

Đến ngày 31/7/2018, Nguyễn Phúc N dùng điện thoại Samsung Galaxy A20S gửi hình ảnh chị N để hờ bộ phận sinh dục cho chị Phạm Thị Thanh T3 (Bạn chị N1) để chị T3 báo lại cho chị N1 biết, nhằm mục đích gây sức ép buộc chị N1 quay lại quan hệ tình cảm với Nguyễn Phúc N.

Từ tháng 10/2020, hai người mâu thuẫn trầm trọng hơn, chị N1 cắt liên lạc, chặn điện thoại, còn Nguyễn Phúc N tìm mọi cách liên hệ nhưng không được. Đến ngày 31/5/2021, chị N về nhà nghỉ hè thì Nguyễn Phúc N mới liên lạc được và yêu cầu chị N1 hàn gắn lại mối quan hệ. Nếu chị N1 không đồng ý thì Nguyễn Phúc N sẽ gửi hình ảnh khóa thân của chị N1 cho bạn bè và người thân biết nhưng chị không đồng ý. Do đó, ngày 10/6/2021 Nguyễn Phúc N sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A20S gửi cho ông Hà Tuấn V (Là cha ruột chị N1) và gửi cho anh Nguyễn Thanh T4 (Người yêu chị N1) hình ảnh khóa thân của chị N1. Đến ngày 12/6/2021, Nguyễn Phúc N tiếp tục sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A20S gửi cho Anh Nguyễn Ngọc Hoài A1 (Là bạn chị N) hình ảnh khóa thân của chị N, nhằm mục đích để chị N xấu hổ, phải quay lại yêu đương nhưng chị N vẫn không đồng ý.

Tiếp theo, Nguyễn Phúc N dùng điện thoại Samsung Galaxy A205 điện thoại, nhấn tin uy hiếp và yêu cầu chị N1 phải đưa cho Nguyễn Phúc N 5.000.000 đồng để được xóa hình ảnh khóa thân. Nếu chị không đưa tiền thì Nguyễn Phúc N sẽ đưa hình ảnh khóa thân của chị lên mạng xã hội. Chị N1 nhiều lần van xin xóa hình ảnh nhưng Nguyễn Phúc N không đồng ý. Chỉ khi nào chị đồng ý gặp và đem theo tiền thì Nguyễn Phúc N mới xóa hình ảnh. Quá lo sợ, chị N1 đành phải đồng ý và hẹn trưa ngày 15/6/2021 sẽ giao tiền tại nhà Nguyễn Phúc N.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, chị N1 đến trước công nhà Nguyễn Phúc N tại thôn A, xã Q, huyện S, tỉnh Ninh Thuận đưa cho Nguyễn Phúc N số tiền 5.000.000 đồng. Nguyễn Phúc N cầm 5.000.000 đồng xong rồi đưa điện thoại Samsung Galaxy A20S màu đen cho chị N1 xóa hình ảnh. Khi chị N1 cầm được điện thoại thì chị không xóa và cũng không đưa lại điện thoại cho Nguyễn Phúc N. Chị cầm điện thoại đi, Nguyễn Phúc N thấy vậy liền ném 5.000.000 xuống, đất. Chị N1 nhặt lên rồi mang đến Công an xã Q trình báo sự việc. Đến 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Phúc N đến Công an xã Q đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Nguyễn Phúc N đã thừa nhận

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

1. Căn cứ vào Điểm a, e khoản 2 điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn phúc N phạm tội “Làm nhục người khác”.
- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc N **09 (Chín)** tháng tù.

2. Căn cứ vào khoản 1 điều 170; điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn phúc N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.
- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc N **09 (Chín)** tháng tù.

3. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự:

Tổng hợp hình phạt của hai tội: Buộc bị cáo Nguyễn Phúc N phải chấp hành hình phạt chung là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 15/6/2021)

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- Ngày 22/10/2021, bị cáo Nguyễn Phúc N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.
- Ngày 29/10/2021, bị hại Hồ Nguyên N1 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp

phúc thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo:

+ về tội “làm nhục người khác” mức án cụ thể là: 01 năm 6 tháng tù

+ Về tội “Cưỡng đoạt tài sản” mức án cụ thể là: 02 năm 6 tháng tù

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Bị cáo và người bị hại kháng cáo đúng chủ thể, đúng luật định nên đề nghị xem xét Phúc thẩm.

- Về nội dung kháng cáo: Bị cáo 4 lần gửi hình ảnh khỏa thân của chị N1 cho người khác, bị cáo đe dọa chị N1 đưa tiền để xóa ảnh, lo sợ chị N1 đã đưa cho bị cáo 5 triệu đồng, sau đó chị N1 tố cáo, án sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm hai tội Làm nhục người khác và Cưỡng đoạt tài sản là đúng. Giai đoạn Phúc thẩm không có tình tiết nào mới do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+*Luật sư bào chữa cho bị cáo*: Bị hại kháng cáo, về hình thức không hợp pháp, đề nghị tăng hình phạt không có căn cứ, hành vi phát tán hình ảnh của bị cáo hạn chế, hành vi cưỡng đoạt chưa gây thiệt hại, đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

+*Người đại diện ủy quyền của bị hại*: Hiện chị N1 tại phiên tòa cũng xác nhận kháng cáo, ông đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Ông đồng ý 2 tội danh như cấp sơ thẩm xem xét, các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm áp dụng là không đúng, đề nghị tăng hình phạt với 2 tội là 4 năm tù

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Phúc N và bị hại Hồ Nguyên N1 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Bị cáo Nguyễn Phúc N thú nhận toàn bộ nội dung vụ án như bản án sơ thẩm đã nêu, do từ năm 2018, chị N1 vào Tp. Z, hai bên không còn gặp thường xuyên, một lần do chị N1 tắm không mặc quần áo, Nguyễn Phúc N gọi điện và quay được cảnh khỏa thân, lưu lại, khi chị N1 cắt đứt quan hệ yêu đương với N thì bị cáo dùng hình ảnh này gửi cho những người thân của chị N1 nhằm gây sức ép buộc chị N1 quay lại, khi chị N1 yêu cầu xóa hình ảnh thì bị cáo yêu cầu chị N1 đưa 05 triệu đồng, khi thực hiện trao đổi chị N1 đã thu giữ điện thoại của bị cáo và trình báo cơ quan chức năng, bị cáo thú nhận toàn bộ hành vi.

[3] Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định N đã nhiều lần nhấn tin uy hiếp chị N1, đe dọa và yêu cầu chị N1 đưa 05 triệu đồng mới xóa hình ảnh lưu trữ, vì lo sợ nên chị N1 thực hiện yêu cầu của bị cáo, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo hai tội Làm nhục người khác và Cường đoạt tài sản là đúng pháp luật.

[4] Án sơ thẩm đã đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện: xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm chị N1, ảnh hưởng tâm sinh lý, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục và trật tự an toàn xã hội, chiếm đoạt tài sản người khác một cách trái pháp luật, từ đó hình phạt cần cách ly bị cáo là xứng đáng. Bị cáo dùng điện thoại di động với 4 lần gửi hình ảnh khỏa thân của chị N1 cho người thân, bạn bè chị N1 nên xét xử bị cáo theo điểm a, e khoản 2 Điều 155 BLHS là đúng, số tiền bị cáo cưỡng đoạt đã được thu hồi, chưa xảy ra thiệt hại. Từ nhận định và xét hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ (Điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS đối với tội Làm nhục người khác và Điểm h, s khoản 1; ; Khoản 2 Điều 51 BLHS) của cả hai tội tuyên mức án 18 tháng tù cho cả hai tội là cân xứng.

Giai đoạn Phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Người bị hại cho rằng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ không đúng là không có cơ sở, do đó yêu cầu đối với bị hại tăng hình phạt cho bị cáo Tòa không chấp nhận. Giữ nguyên bản án sơ thẩm .

[5] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc N và bị hại Hồ Nguyên N1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 24/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

+ Căn cứ vào Điểm a, e khoản 2 điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc N phạm tội “Làm nhục người khác”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc N **09 (Chín)** tháng tù.

+ Căn cứ vào khoản 1 điều 170; điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn phúc N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc N **09 (Chín)** tháng tù.

+ Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật hình sự:

Tổng hợp hình phạt của hai tội: Buộc bị cáo Nguyễn Phúc N phải chấp hành hình phạt chung là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 15/6/2021).

2/ Bị cáo Nguyễn Phúc N phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án(18/02/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện S;
- TAND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Công